

Số: 440/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 24 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 363/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Ngọc H, sinh năm 1991; ĐKKHKT: thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở: thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Dương Văn k, sinh năm 1985; ĐKKHKT và chỗ ở: phường Vỹ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Ngọc H và anh Dương Đăng k.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đỗ Thị Ngọc H, anh Dương Văn k xác nhận có 01 con chung tên Dương Văn Tuấn A, sinh ngày 15/9/2010. Chị Đỗ Thị Ngọc H, anh Dương Văn k thoả thuận: Giao cháu Dương Văn Tuấn cho anh Dương Văn k trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), chị Đỗ Thị Ngọc H không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà

không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đỗ Thị Ngọc H, anh Dương Văn k không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị Ngọc H, anh Dương Văn k thỏa thuận: Chị Đỗ Thị Ngọc H chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn theo quy định là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2016/0000042 ngày 02 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế; Trả lại cho chị Đỗ Thị Ngọc H số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS TP. Huế;
- UBND phường Võ Dạ, TP.Huế;
- (ĐKKH số 22/2011, quyển số 01/2011 ngày 09/3/2011)
- Lưu: HSVA, HNGĐ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Quý Vân